

Bản án số: 22/2024/HS-PT

Ngày 22 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Ông Trần Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLPT-HS, ngày 20/02/2024 đối với bị cáo Trần Linh H, do bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HS-ST, ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Trần Linh H, sinh năm 1964 tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: ấp V xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn (văn hoá): 4/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Lâm Thị N, sinh năm 1936; có chồng tên Lý Văn N, sinh năm 1962; con 03 người (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can ngày 20/9/2021 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Huỳnh Quốc – Văn phòng Luật sư Huỳnh Quốc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau. (có mặt)

Bị hại có kháng cáo:

1. Ông Lý Văn T, sinh năm 1977 (có mặt).

2. Anh Lý Nhật K, sinh năm 2001 (có mặt).

3. Bà Lê Phương P, sinh năm 1978 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp V xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông Lý Văn T, anh Lý Nhật K, bà Lê Phương P - Luật sư Nguyễn Bằng Lăng, sinh năm 1986, Công ty Luật Hợp danh Tạ Nguyệt Thanh, (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:

1. Ông Trần Hoàng V, sinh năm 1965 (có mặt);

2. Bà Trần Thu H1, sinh năm 1970 (có mặt);

3. Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1992 (có mặt);

4. Anh Lý Bảo S, sinh năm 1994 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp V xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Bà Trần Mộng H2, sinh năm 1978 (có mặt);

2. Anh Lý Đăng K1, sinh năm 1996 (có mặt);

3. Chị Lý Thùy Q, sinh năm 1993 (có mặt);

4. Anh Lý Quốc Q1, sinh năm 1988 (có mặt);

5. Chị Lê Bích P1, sinh năm 1988 (có mặt);

6. Anh Lê Văn T1, sinh năm 1982 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp V xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ, ngày 12/01/2021 ông Lý Văn T, bà Trần Mộng H2 và các con là anh Lý Đăng K1, anh Lý Nhật K đi đến docks cầu “Bà Sứ” đứng trước nhà bị cáo Hà (là chị vợ của ông T) để hỏi chuyện chị Lê Mỹ Dung nói xấu chị Lý Thùy Q (là con của ông T) nhưng bị cáo H lại bênh vực chị Dung nên hai bên xảy ra cự cãi rồi dùng lời lẽ thô tục chửi nhau.

Trong lúc cự cãi, ông T nhìn thấy bà Trần Thu H1 (chị vợ ông T) nhà đối diện với nhà bị cáo đang đứng ở hàng ba nên dùng lời lẽ trách móc sau đó ông Lý Văn T, bà Trần Mộng H2, anh Lý Đăng K1, anh Lý Nhật K xảy ra cự cãi với bà Trần Thu H1, ông Trần Hoàng V (chồng bà Thu H1), anh Trần Tuấn A (con bà Thu H1) và Lý Bảo S (con bị cáo Trần Linh H). Lúc sau có thêm chị Lý Thùy Q, anh Lý Quốc Q1, bà Lê Phương P, bà Lê Bích P1 đi đến cũng cự cãi với nhóm người của bị cáo H.

Anh Lý Quốc Q1 thấy anh Trần Tuấn A đang đứng trên hàng ba nhà bà Thu H1 nên cả hai thách đố đánh nhau nên anh Quốc Q1 từ trên docks cầu “Bà Sứ” chạy xuống dùng tay không đánh nhau với anh Trần Tuấn A đang cầm cây chìa khóa bằng kim loại. Thấy đánh nhau ông V lấy một đoạn kim loại (cây dụng nước đá) chạy đến định đánh anh Quốc Qui thì anh Lý Đăng K1 chạy đến cứu vật ông V té ngã rồi dùng tay đánh nhau với ông V. Bà Trần Thu H1 thấy

ông V và anh Lý Đăng K1 câu vật nên dùng cây chổi quét nhà đánh anh Lý Đăng K1; ông Lý Văn T, bà Trần Mộng H2 cũng chạy đến giằng co giật lấy đoạn kim loại ông V đang cầm trên tay. Cùng thời điểm này anh Lý Nhật K cùng với anh Quốc Qui đang giằng co với anh Trần Tuấn A. Sự việc xô xát đánh nhau hỗn loạn và diễn ra trước hàng ba nhà bà Trần Thu H1.

Nghe mọi người la có đánh nhau tại nhà bà Thu H1 nên bị cáo Trần Linh H từ nhà chạy sang, nhìn thấy nhóm người gia đình ông Lý Văn T đang xô xát với nhóm người gia đình bà Trần Thu H1 nên bị cáo Trần Linh H chạy đến trên tay cầm 01 tấm gạch men đánh từ trên xuống trúng vào trán của anh Lý Nhật K gây thương tích. Sau đó bị cáo tiếp tục nhặt 02 cục gạch ống màu đỏ cầm trên 02 tay rồi chạy đến phía sau lưng của ông Lý Văn T đang giằng co cây dọng nước đá với ông V, đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu ông T gây thương tích. Thấy ông T bị đánh, bà Lê Phương P và bà Bích P nhào tới dùng tay xô đẩy, cào cấu với bị cáo thì bị cáo dùng cục gạch ống đánh từ trên xuống trúng vào đầu bà Lê Phương P gây thương tích.

Trong lúc xô xát nhóm người của hai bên di chuyển rất hỗn loạn phía trước nhà bà Trần Mộng H2 dẫn đến nhiều người ở 02 nhóm bị thương tích, sau đó được mọi người xung quanh can ngăn nên tự giải tán.

Sự việc đánh nhau được chị Ngô Thị Mai H3 là vợ của anh Trần Tuấn A dùng điện thoại ghi hình lại.

Khi ông T về đến nhà, anh Lê Văn T1 (cháu ông T) thấy ông T bị đánh nên chạy đến đốc cầu Bà Sú” cự cãi với anh Lý Bảo S. Sau khi cự cãi qua lại, Thúc đã dùng cây đánh anh Sơn gây thương tích ở vai, sau đó được mọi người can ngăn nên cả hai bỏ về, rồi được đưa đến Bệnh viện để điều trị. Sự việc sau đó trình báo Công an xã Long Điền Đông đến lập biên bản.

Sau khi sự việc xảy ra ông Lý Văn T, anh Lý Nhật K, chị Lê Phương P; ông Trần Hoàng V, anh Trần Tuấn A, bà Trần Thu H1, bị cáo Trần Linh H, anh Lý Bảo S có đơn yêu cầu xử lý hình sự người gây thương tích cho mình theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/TgT, ngày 09/4/2021 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Lý Văn T: *Một sẹo ở đỉnh đầu phải. Tỷ lệ: 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lý Văn T do thương tích gây nên là: 01%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78/TgT, ngày 09/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Lý Nhật K: *Một sẹo ở trán phải (nằm trong chân tóc), tỷ lệ 01%; một sẹo ở trán phải (trên cung mày phải) tỷ lệ 03%; một sẹo ở trán trái, tỷ lệ 03%; cơ chế hình ba sẹo trên đều do vật tày tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lý Nhật K do thương tích gây nên là 07%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 80/TgT, ngày 09/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Lê Phương P: *Một sẹo ở đỉnh đầu, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành do vật tày tác động từ trên xuống dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Phương P do thương tích gây nên là 01%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT, ngày 09/4/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 01 ngày 24/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Trần Hoàng V: *Một sẹo trong môi dưới bên trái, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Hoàng V do thương tích gây nên là 01%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/TgT, ngày 09/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Trần Tuấn A: *Một sẹo ở đỉnh đầu phải, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày tác động từ trên xuống. tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Tuấn A do thương tích gây nên là 01%.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 06/TgT, ngày 09/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận đối với Lý Bảo S: *Một vết sây sát để lại vết biến đổi sắc tố da ở vai trái, tỷ lệ 01%. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động từ trên xuống, từ trái qua phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lý Bảo S do thương tích gây nên là 01%.*

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/TgT, 75/TgT cùng ngày 09/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu lần lượt kết luận thương tích của bị cáo Trần Linh H và bà Trần Thu H1 là không quy định tỷ lệ theo Thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tại bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS, ngày 11/5/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị chỉnh sửa, cắt, ghép về nội dung của hai tập tin video gửi giám định.

Tại Bản án số 02/2024/HS-ST, ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Linh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Linh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Linh H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lý Văn T 1.521.000 đồng; anh Lý Nhật K 999.000 đồng; bà Lê Phương P 2.729.000 đồng.

3. Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố Tụng hình sự, tách yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Trần Tuấn A, bị cáo Trần Linh H, bà Trần Thu H1, ông Trần Hoàng V được tách ra bằng vụ án theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện.

Ngoài ra bản án còn tuyên về lãi suất trong giai đoạn thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Cùng ngày 16/01/2024 bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:

+ Bị cáo Trần Linh H kháng cáo kêu oan, yêu cầu huỷ bản án sơ thẩm;

+ Bị hại ông Lý Văn T, Lý Nhật K, Lê Phương P kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo;

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên: Anh Lý Bảo S kháng cáo cho rằng việc Điều tra viên hướng dẫn rút đơn yêu cầu đối với Lê Văn T1 là trái ý chí của anh, yêu cầu huỷ bản án sơ thẩm. Ông Trần Hoàng V, Trần Thu H1, Trần Tuấn A kháng cáo cho rằng bỏ lọt tội phạm (người gây thương tích cho Trần Tuấn A 01%) và không đồng ý tách phần dân sự (bồi thường thiệt hại) của người gây thương tích cho mình, yêu cầu huỷ bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại;

Tại phiên tòa:

Những người kháng cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của những người có quyền kháng cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định Trần Linh H có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Lý Văn T, Lý Nhật K và Lê Phương P như Toà án cấp sơ thẩm xét xử. Tuy nhiên, quá trình khởi tố, điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như:

Thứ nhất, quá trình điều tra xác định do Lê Văn T1 có hành vi dùng đoạn cây gỗ đánh Lý Bảo S gây thương tích 01% và Sơn có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Văn T1. Nhưng Cơ quan điều tra không ra quyết định khởi tố vụ án (đối với bị hại Sơn), mà quyết định khởi tố bị can Thức theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự theo quyết định khởi tố vụ án đối với bị hại T, Khoa, P là vi phạm khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự. Kết thúc điều tra vụ án, Cơ quan điều tra ra kết luận điều tra đề nghị truy tố đối với Trần Linh H, đồng thời Kết luận điều tra trong trường hợp đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can Thức là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 232 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Thứ hai, ngày 09/10/2023, anh Lý Bảo S có đơn khiếu nại hành vi tố tụng của Điều tra viên Thạch Hùng, hướng dẫn rút đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Văn T1 trái với ý trí của anh. Ngày 25/10/2023, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều

tra Công an huyện Đông Hải có văn bản thông báo về nội dung khiếu nại, yêu cầu của anh Lý Bảo S là không đúng quy định về thẩm quyền và hình thức giải quyết đơn khiếu nại.

Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 02//2024/HS-ST, ngày 03/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Đông Hải, giao hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải để điều tra, xét xử sơ thẩm lại theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, ông Đặng Huỳnh Quốc trình bày: Các chứng cứ mà cấp sơ thẩm dùng để buộc tội Trần Linh H có hành vi gây thương tích cho Lý Nhật K và Lê Phương P là chưa phù hợp; đồng thời cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng tố tụng như: Bản Kết luận điều tra bổ sung không xác định Trần Linh H đánh Lê Phương P, nhưng Cáo trạng truy tố bị cáo gây thương tích cho Lê Phương P là không đúng; đồng thời quá trình khởi tố điều tra vụ án, điều tra bị can và quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với bị can Lê Văn T1 cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng tố tụng; việc áp giải bị cáo là không đúng quy định tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại, Luật sư Nguyễn Bằng Lăng trình bày: Theo như các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định Trần Linh H có hành vi gây thương tích cho Lý Văn T, Lý Nhật K, Lê Phương P. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cân nhắc đưa ra mức hình phạt đúng tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án và đề nghị của Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp trong hạn luật định nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận chỉ vì bênh vực cho em gái là Trần Thu H1, bị cáo đã tham gia đánh nhau với nhóm người của Lý Văn T và dùng cục gạch ông đánh vào nhóm người phía ông Lý Văn T để tự vệ, sau khi xem lại đoạn Video thì mới biết đánh trúng ông T gây thương tích tỷ lệ 01%. Bị cáo không thừa nhận có dùng tấm gạch men đánh anh Lý Nhật K gây thương tích 07%, dùng cục gạch ông đánh bà Lê Phương P gây thương tích 01%. Tuy nhiên, với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Đoạn Video do Cơ quan Điều tra thu thập và đã được giám định; lời khai ngày 27/01/2022 của anh Huỳnh Đăng Khoa, sinh năm 2004 (bút lục số 214), lời khai bà Ngô Thị Lén, sinh năm 1973, ngày 17/8/2023 (bút

lục số 872), lời khai bà Huỳnh Thị Ứng, sinh năm 1963, ngày 03/9/2022 (bút lục số 880) đều ngụ cùng ấp Vĩnh Điền, xã Long Điền Đông; lời khai anh Lý Quốc Q1, sinh năm 1988, ấp Bửu 1 xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải (bút lục số 202) đều có chứng kiến toàn bộ sự việc hai nhóm người phía ông Lý Văn T và ông Trần Hoàng V đánh nhau và nhìn thấy Trần Linh H dùng gạch men đánh anh Lý Nhật K vào trán gây thương tích, dùng cục gạch ống đánh ông Lý Văn T vào đầu và đánh bà Lê Phương P vào đầu gây thương tích. Xét thấy, xuất phát từ mâu thuẫn giữa gia đình ông Lý Văn T và gia đình ông Trần Hoàng V, bà Trần Thu H1 nên hai bên xảy ra cự cãi, xô xát đánh nhau, nhưng không ai chủ động đánh bị cáo, nhưng bị cáo từ nhà chạy sang bên vực phía gia đình Trần Thu H1 và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Lý Nhật K, Lý Văn T và Lê Phương P. Do đó, việc bị cáo kháng cáo kêu oan là không có căn cứ chấp nhận. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ căn cứ xác định Trần Linh H có hành vi dùng tấm gạch men đánh gây thương tích cho Lý Nhật K, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 07%; dùng cục gạch ống đánh ông Lý Văn T gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01% và đánh bà Lê Phương P gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Linh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Quá trình điều tra, xét xử bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi của mình nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ, hành vi bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[2.2] Xét kháng cáo của bị hại Lý Văn T, Lý Nhật K, Lê Phương P đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo: Như nhận định phần trên mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, không ai chủ động đánh bị cáo, nhưng vì bên vực cho gia đình em gái Trần Thu H1 nên bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của hành vi bị cáo gây ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị hại.

[2.3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với anh Lý Bảo S kháng cáo cho rằng quá trình điều tra, Điều tra viên Thạch Hùng hướng dẫn, dụ dỗ anh rút đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Văn T1 là trái ý chí của anh. Xét thấy, đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự và biên bản

ghi lời khai cùng ngày 25/8/2023, anh Sơn xác định do bận việc gia đình, không có thời gian nên xin rút lại đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Văn T1 và không yêu cầu phân trách nhiệm dân sự đối với người gây thương tích cho anh. Xét thấy, anh Sơn có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi, việc anh rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hải đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Văn T1 là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Lý Bảo S.

Đối với kháng cáo ông Trần Hoàng V, anh Trần Tuấn A, bà Trần Thu H1 cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt hành vi phạm tội đối với người gây thương tích cho Trần Tuấn A, không đồng ý việc tách phân trách nhiệm dân sự, xét thấy:

Đối với Lý Đăng K1 có hành vi cấu vật với ông Trần Hoàng V và ông V ngã xuống nên gạch bị thương tích với tỷ lệ 01%. Hành vi của Lý Đăng K1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Trần Tuấn A có tỷ lệ thương tích 01%. Tuy nhiên, trong lúc xô xát diễn rất hỗn loạn, Cơ quan Điều tra không chứng minh được ai là người đã gây ra thương tích cho Trần Tuấn A nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với yêu cầu về bồi thường thiệt hại của Trần Tuấn A, Trần Linh H, Trần Thu H1, Trần Hoàng V: Như nhận định phần trên, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ xác định được hành vi và hậu quả việc gây thương tích, nên cấp sơ thẩm tách phân trách nhiệm dân sự đối với các yêu này để giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự là có căn cứ.

Từ nhận định trên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Trần Hoàng V, Trần Thu H1 và Trần Tuấn A.

[3] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát, Hội đồng xét thấy: Ngày 16/7/2021 Cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Hải ra quyết định số 62 về việc khởi tố vụ án tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; ngày 20/9/2021 ra Quyết định số 76 khởi tố bị can để điều tra đối với Trần Linh H về tội “Cố ý gây thương tích”; quá trình mở rộng điều tra, ngày 17/7/2023 ra Quyết định số 65 về việc khởi tố bị can Lê Văn T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo yêu cầu bị hại Lý Bảo S; ngày 29/8/2023 Cơ quan điều tra ra quyết định số 01 và quyết định số 03 về việc đình chỉ điều tra vụ án và đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Văn T1 do bị hại Lý Bảo S có đơn rút yêu cầu xử lý đối với T1.

Nhận thấy, quá trình đánh nhau giữa hai nhóm người Lý Văn T và Trần Thu H1, Trần Hoàng V có Trần Linh H, Lê Văn T1, Lý Bảo S và nhiều người khác tham gia xô xát, đánh nhau, sự việc đánh nhau diễn ra cùng thời gian và địa điểm, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hải ra quyết định khởi tố vụ án, quá trình điều tra có căn cứ khởi tố bị can Trần Linh H theo yêu cầu của Lý Văn T, Lý Nhật K, Lê Phương P; tiếp tục mở rộng điều tra xác định được Lê

Văn T1 có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh Lý Bảo S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01%, anh Sơn có đơn yêu cầu xử lý nên Cơ quan điều tra có quyết định khởi tố bị can Lê Văn T1 để điều tra. Quá trình điều tra Lý Bảo S có đơn tự nguyện rút yêu cầu xử lý Lê Văn T1 nên Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can và đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Văn T1 là phù hợp, đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra Lý Bảo S có đơn khiếu nại quyết định đình chỉ điều tra đối với Lê Văn T1, Cơ quan điều tra có văn bản trả lời cho anh Sơn và giải quyết đầy đủ các vấn đề mà Lý Bảo S khiếu nại. Mặt khác, việc rút đơn yêu cầu xử lý của Lý Bảo S là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là chưa phù hợp, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên những người kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Linh H; bị hại ông Lê Văn T, anh Lý Nhật K, bà Lê Phương P; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hoàng V, bà Trần Thu H1, anh Trần Tuấn A, anh Lý Bảo S.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2024/HSST, ngày 03/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Linh H phạm tội “Có ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Linh H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Trần Linh H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông Lý Văn T 1.521.000 đồng (*một triệu, năm trăm hai mươi một ngàn đồng*); bồi thường cho anh Lý Nhật K số tiền 999.000 đồng (*chín trăm chín mươi chín ngàn đồng*); bồi thường cho bà Lê Phương P 2.729.000 đồng (*hai triệu, bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Trần Linh H; bị hại ông Lý Văn T, anh Lý Nhật K, bà Lê Phương P; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hoàng V, bà Trần Thu H1, anh Lý Bảo S, anh Trần Tuấn A mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí.

5. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Đông Hải;
- VKSND huyện Đông Hải;
- CQĐT Công an huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo; Bị hại; người liên quan;
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân